

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Số: 161 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày 04 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện
một số nhiệm vụ, quyền hạn thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 171/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về đào tạo, bồi dưỡng công chức;

Căn cứ Nghị định số 159/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp; Nghị định số 69/2023/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 159/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 214/TTr-SNV ngày 07/10/2025 và ý kiến thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nội dung ủy quyền

Ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn, cụ thể như sau:

1. Quyết định quy hoạch các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý sau khi có ý kiến của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh;

2. Quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý sau khi có ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy và cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý đi đào tạo, bồi dưỡng ở trong nước và nước ngoài;

3. Quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của thủ trưởng sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu đi đào tạo, bồi dưỡng, giảng dạy ở nước ngoài;

4. Quyết định theo thẩm quyền hoặc có ý kiến về việc quản lý người giữ chức danh, chức vụ tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Kiểm soát viên tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm trên 50% vốn điều lệ, cụ thể như sau:

a) Đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ:

- Quyết định đánh giá, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ cho đến tuổi nghỉ hưu, điều động, luân chuyển, chấp thuận từ chức, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu đối với Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, thành viên Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên;

- Có ý kiến trước khi Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty quyết định quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ cho đến tuổi nghỉ hưu, điều động, luân chuyển, chấp thuận từ chức, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu đối với Giám đốc;

- Phê duyệt chủ trương theo đề nghị của Hội đồng thành viên về việc bổ nhiệm Phó Giám đốc;

b) Đối với doanh nghiệp có phần vốn nhà nước:

Quyết định đánh giá, cử, cử lại, cho thôi đại diện phần vốn nhà nước, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu đối với người đại diện phần vốn nhà nước.

Điều 2. Thời hạn ủy quyền

Thời hạn ủy quyền 12 tháng kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, trừ trường hợp quy định của pháp luật có sự thay đổi.

Điều 3. Điều kiện ủy quyền

1. Bên ủy quyền: Ủy ban nhân dân tỉnh

Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đã ủy quyền; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của việc ủy quyền và kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn mà mình ủy quyền, trừ trường hợp bên nhận ủy quyền thực hiện không đúng nội dung, phạm vi, thời hạn đã được ủy quyền.

Đảm bảo các nguồn lực và điều kiện cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện tốt các nhiệm vụ, quyền hạn đã được ủy quyền.

2. Bên nhận ủy quyền: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phải thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn đã được ủy quyền và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền. Trong trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện không đúng nội dung, phạm vi, thời hạn đã được ủy quyền thì chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có quyền đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh nội dung, phạm vi, thời hạn ủy quyền; không được ủy quyền tiếp nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được ủy quyền.

Điều 4. Cách thức thực hiện

Các cơ quan, đơn vị, địa phương trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tham mưu, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định các nội dung thuộc phạm vi được ủy quyền, đảm bảo phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các doanh nghiệp có phần vốn nhà nước; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi;
- VPUB: CVP, PCVP, các phòng N/cứu, HCTC;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC(Vi1474).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hoàng Giang